

Bản án số: 77/2018/HNGĐ-ST.

Ngày 29/11/2018.

V/v tranh chấp “Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Hậu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tuấn

Bà Lê Thị Nhớ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Anh - Là Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Quyên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29/11/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 463/2018/TLST-HNGĐ ngày 06/9/2018 về việc “Ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 463/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 30/10/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 463/2018/QĐST-HNGĐ ngày 09/11/2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Nhật M**, sinh năm 1988; Địa chỉ: Số 183 đường D, phường T, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Bị đơn: Ông **Hồ Thái A**, sinh năm 1987; Địa chỉ: K407/19 đường L, phường T, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

(Bà M có mặt, ông A vắng mặt lần thứ 2 không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện gửi Tòa án ngày 05/9/2018 và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Nhật M trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Hồ Thái A và bà Nguyễn Thị Nhật M kết hôn vào năm 2012, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Sau khi kết hôn vợ chồng về sống tại nhà ba mẹ ông A ở K407/19 đường L, phường T. Ông bà chung sống hạnh phúc đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn bà M xác định do vợ chồng bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên cãi vã, sau khi bà M sinh con ông A có quan hệ với người khác nên không quan tâm đến vợ con. Từ tháng 8/2014 cho đến nay ông

bà đã sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau. Nay bà M xác định tình cảm vợ chồng không còn nên khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà ly hôn với ông Hồ Thái A.

- Về con chung: Bà M xác định ông bà có 01 con chung là Hồ Nguyễn Bảo K, sinh ngày 06/3/2014.

Ly hôn, nguyện vọng của bà M là được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hồ Nguyễn Bảo K, yêu cầu ông A cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà M xác định không có.

* Ông Hồ Thái A không có lời khai trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng theo quy định của pháp luật và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Nguyễn Thị Nhật M được ly hôn với ông Hồ Thái A.

- Về quan hệ con chung: Giao con chung Hồ Nguyễn Bảo K, sinh ngày 06/3/2014 cho bà Nguyễn Thị Nhật M trực tiếp nuôi dưỡng, ông Hồ Thái A cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Nhật M xác định không có nên không đề cập.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê phát biểu về việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự và quan điểm giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Mặc dù Tòa án nhân dân quận Thanh Khê đã triệu tập hợp lệ ông Hồ Thái A lần thứ 2, nhưng tại phiên tòa hôm nay ông A vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông Hồ Thái A và bà Nguyễn Thị Nhật M kết hôn với nhau vào năm 2012 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Hội đồng xét xử xét yêu cầu ly hôn của bà M thì thấy: Trong suốt quá trình Tòa án giải quyết, bà M kiên quyết xin được ly hôn với ông A vì trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, sau khi bà M sinh con ông A đã ngoại tình không quan tâm đến vợ con. Tại phiên tòa bà M xác định tình

cảm không còn, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2014. Trước đây bà M từng nộp đơn xin ly hôn với ông A nhưng sau đó rút đơn để vợ chồng đoàn tụ, tuy nhiên từ đó đến nay mâu thuẫn vợ chồng vẫn không cải thiện được. Qua xác minh tại địa phương thì thấy mâu thuẫn vợ chồng như bà M đã trình bày, ông bà không còn chung sống với nhau. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, vợ chồng không còn chăm sóc, quan tâm đến nhau, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần vận dụng Điều 51 và Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà M đối với ông An là thỏa đáng.

[3] Về con chung: Hội đồng xét xử xét thấy kể từ khi sống ly thân đến nay bà M vẫn đang trực tiếp nuôi dưỡng con chung nên cần tiếp tục giao cháu Hồ Nguyễn Bảo K, sinh ngày 06/3/2014 cho bà M nuôi dưỡng, ông A cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng là phù hợp với Điều 81 và Điều 82 Luật Hôn nhân gia đình.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Bà M xác định không có nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5] Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm bà Nguyễn Thị Nhật M phải chịu.

Án phí cấp dưỡng nuôi con ông Hồ Thái A phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn khởi kiện về việc "Ly hôn" của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Nhật M với bị đơn ông Hồ Thái A.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Nguyễn Thị Nhật M ly hôn với ông Hồ Thái A.

2. Về quan hệ con chung: Giao con chung Hồ Nguyễn Bảo K, sinh ngày 06/3/2014 cho bà Nguyễn Thị Nhật M trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi), ông Hồ Thái A cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi con chung thành niên.

Các quyền và nghĩa vụ đối với con chung các bên đương sự thực hiện theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án về việc cấp

dưỡng số tiền nêu trên mà bên phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ của mình thì phải trả lãi đối với số tiền chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền tương ứng với thời gian chậm thi hành án. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà M xác định không có nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

4. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) bà Nguyễn Thị Nhật M phải chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà M đã nộp theo biên lai thu số 0004166 ngày 06/9/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Bà M đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình.

Án phí cấp dưỡng nuôi con: 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) ông Hồ Thái A phải chịu.

Án xử sơ thẩm, bà Nguyễn Thị Nhật M được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay. Riêng ông Hồ Thái A vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận (hoặc niêm yết) trích sao bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Thanh Khê;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- UBND phường T, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Hậu

